

Số: 33 /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 22 tháng 8 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

Về chủ trương đầu tư dự án: **Ổn định dân cư phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La thành phố Điện Biên Phủ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội Khóa XV, kỳ họp thứ nhất về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị Quyết số 217/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Điện Biên thông qua báo cáo dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tỉnh Điện Biên;*

*Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La;*

*Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, về đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tại tờ trình số 2581/TTr-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021, Báo cáo thẩm tra số 71/BC-KTNS ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, ý kiến thảo luận của Đại biểu hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Ổn định dân cư phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La thành phố Điện Biên Phủ với nội dung sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư dự án nhằm mục tiêu hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu tại vùng tái định cư, gắn với thực hiện mục tiêu phát triển hạ tầng các khu đô thị theo quy hoạch được duyệt của thành phố Điện Biên Phủ, góp phần kết nối hạ tầng giao thông khu tái định cư Noong Bua và các khu vực dân cư hiện trạng với khu đa chức năng dọc trục đường 60 m trung tâm hành

chính chính trị tinh và các vùng lân cận nhằm thúc đẩy giao thương kinh tế, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực và từng bước góp phần đảm bảo ổn định đời sống cho người dân sau tái định cư trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.

## 2. Quy mô đầu tư:

### 2.1. Hợp phần 1: Đầu tư hỗ trợ sản xuất

- Tổng kinh phí đầu tư hỗ trợ sản xuất: 6.913 triệu đồng.

- Đối tượng, địa bàn, nội dung hỗ trợ thực hiện theo quyết định số 666/QĐ-TTg, ngày 31/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.

**2.2. Hợp phần 2:** Đầu tư cơ sở hạ tầng với tổng vốn 244.929 triệu đồng, thực hiện đầu tư cho 03 dự án thành phần, bao gồm:

(1) Mương tiêu thoát nước khu TĐC đoạn từ hồ điều hòa Noong Bua (sau bệnh viện tỉnh) đến cầu DC6:

- Quy mô chính: Tuyến mương tiêu thoát nước có hình dạng hộp với tổng chiều dài khoảng  $L=945\text{m}$  gồm 02 ngăn với kích thước mỗi ngăn  $B \times H = 3 \times 3$ . Hồ điều hòa số 4: Diện tích lòng hồ khoảng  $5.894 \text{ m}^2$ . Đường nội bộ tổng chiều dài khoảng  $0,35 \text{ Km}$ .

- Với tổng vốn đầu tư: 83.500 triệu đồng.

(2) Đường từ ngã ba bệnh viện đến ngã tư tà lèng (bổ sung đoạn từ N2 đến N20).

- Quy mô chính: Xây dựng hoàn thiện nền, mặt đường giao thông đô thị theo quy hoạch với tổng chiều dài dự kiến  $L = 2.204,25 \text{ m}$ ; San nền tạo mặt bằng dự kiến khoảng  $1,55 \text{ ha}$  theo quy hoạch.

- Với tổng vốn đầu tư: 157.143 triệu đồng.

(3) Trụ sở phổ (nhà văn hoá)

- Quy mô:

+ Trụ sở phổ 3, phường Noong Bua với quy mô 224 chỗ; Diện tích xây dựng  $S_{xd} = 313 \text{ m}^2$ ; Diện tích sàn xây dựng  $S_{sxd} = 308 \text{ m}^2$ , các hạng mục phụ trợ, trang thiết bị đồng bộ, hoàn chỉnh.

+ Nhà văn hoá bản Phiêng Bua, phường Noong Bua Quy mô 152 chỗ, Diện tích xây dựng  $S_{xd} = 205 \text{ m}^2$ ; Diện tích sàn xây dựng  $S_{sxd} = 201 \text{ m}^2$ , các hạng mục phụ trợ, trang thiết bị đồng bộ, hoàn chỉnh.

- Với tổng vốn đầu tư: 4.286 triệu đồng.

*(Chi tiết như Phụ lục kèm theo)*

## 3. Nhóm dự án: Nhóm B.

### 4. Tổng mức đầu tư dự án: 264.780 triệu đồng, trong đó:

- Hợp phần 1: 6.913 triệu đồng.

- Hợp phần 2: 244.929 triệu đồng.

- Chi phí dự phòng: 12.938 triệu đồng.

**5. Cơ cấu nguồn vốn:** Vốn ngân sách trung ương thuộc Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng TĐC thủy điện Sơn La.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** Trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.



**7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án:** Trong thời gian 04 năm kể từ khi dự án được bố trí kế hoạch vốn thực hiện đầu tư.

**8. Phương án giải phóng mặt bằng:** Diện tích thu hồi đất dự án khoảng 18,52 ha. Trong đó:

- Đường từ ngã ba bệnh viện đến ngã tư Tà Lèng (bổ sung đoạn từ N2 đến N20): Tổng diện tích thu hồi GPMB khoảng 16,5 ha.

- Mương tiêu thoát nước khu TĐC đoạn từ hồ điều hòa Noong Bua (sau bệnh viện tỉnh) đến cầu DC6 khu TĐC Noong Bua: Tổng diện tích thu hồi GPMB khoảng 2,247 ha.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; quyết định đầu tư dự án, bố trí kế hoạch vốn thực hiện dự án bảo đảm thời gian theo qui định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và thay thế các Nghị quyết: số 194/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Đường từ ngã ba Bệnh viện tỉnh - ngã tư Tà Lèng (Bổ sung đoạn từ nút N2 đến nút N20 khu tái định cư Noong Bua) vùng tái định cư thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 198/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Mương tiêu thoát nước khu tái định cư, đoạn từ hồ điều hòa Noong Bua (sau bệnh viện tỉnh) đến cầu D6C khu tái định cư Noong Bua, vùng tái định cư Thành phố Điện Biên phủ.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 18 tháng 8 năm 2021./.*

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- UBND TTQ VN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- ĐBQH; ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT; TC; XD, NN&PTNT, GTVT;
- TT Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố ĐBP;
- LĐ, CVVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lò Văn Phương**

TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐẦU TƯ CÁC HỢP PHẦN THUỘC DỰ ÁN ỔN ĐỊNH DÂN CƯ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG TÁI ĐỊNH CƯ THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHŨ

(Kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của HĐND tỉnh Điện Biên)

DVT: Triệu đồng

STT	Danh mục	Năng lực thiết kế		Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức vốn đầu tư	Hình thức đầu tư
		Đơn vị tính	Khối lượng			
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>264.780</b>	
I	<b>ĐẦU TƯ HỖ TRỢ SẢN XUẤT ĐỐI TƯỢNG, địa bàn, nội dung hỗ trợ thực hiện theo quyết định số 666/QĐ-TTg, ngày 31/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ</b>				<b>6.913</b>	
II	<b>ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG (03 dự án thành phần)</b>				<b>244.929</b>	
1	Mương tiêu thoát nước khu TĐC đoạn từ hồ điều hòa Noong Bua (sau bệnh viện tỉnh) đến cầu DC6	km	0,945	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyến mương tiêu thoát nước: Có hình dạng hộp với tổng chiều dài khoảng L=945m gồm 02 ngăn với kích thước mỗi ngăn BxH = 3x3; Kết cấu mương BTCT M300. Kết cấu mương BTCT M300, mương đổ tại chỗ thành các đơn nguyên, mỗi đơn nguyên dài 11,8m kết nối với nhau bằng mỗi nối mềm. Kết cấu móng đệm đá dăm; Gia cố nền đất yếu bằng biện pháp thay đất, đất pha trộn đá hộc, bọc vải địa kỹ thuật chống thấm ngược. Tại vị trí cống vào và ra hồ điều hòa bố trí 4 cửa phai 3x3m điều tiết.</li> <li>- Hồ điều hòa số 4: Diện tích lòng hồ khoảng 5894m<sup>2</sup>; Chiều sâu hồ tính từ mặt đường khoảng 3m; độ sâu mực nước thường xuyên cao khoảng 1,7m từ đáy hồ; Kè chân và gia cố bờ hồ, dài khoảng 0,37Km.</li> <li>- Đường nội bộ: Tổng chiều dài khoảng 0,35Km, mặt cắt ngang rộng 1,5m không có vỉa hè. Thoát nước: Bố trí cống BTCT đường kính D600 bao quanh hồ trên lớp lót đá dăm dày 30cm, bố trí 1 trục bao quanh hồ, chiều dài khoảng 0,35Km</li> </ul>	83.500	
2	Đường từ ngã ba bệnh viện đến ngã tư tà lèng (bổ sung đoạn từ N2 đến N20)	km	2,10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng hoàn thiện đường giao thông đô thị theo quy hoạch. Tổng chiều dài dự kiến L = 2.204,25m.</li> <li>- San nền tạo mặt bằng quy mô dự kiến khoảng 1,55ha theo quy hoạch.</li> <li>- Công trình thoát nước; bó bờ, vỉa hè, cây xanh; hào kỹ thuật; cấp điện: cấp nước sạch; công trình phụ trợ.</li> </ul>	157.143	

STT	Danh mục	Năng lực thiết kế		Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức vốn đầu tư	Hình thức đầu tư
		Đơn vị tính	Khối lượng			
3	Trụ sở phố (nhà văn hoá)	cái	2,0	- Trụ sở phố 3, phường Noong Bua với quy mô 224 chỗ; Diện tích xây dựng Sxd = 313m <sup>2</sup> ; Diện tích sàn xây dựng Ssxd = 308m <sup>2</sup> , các hạng mục phụ trợ, trang thiết bị đồng bộ, hoàn chỉnh. - Nhà văn hoá bản Phiêng Bua, phường Noong Bua Quy mô 152 chỗ, Diện tích xây dựng Sxd = 205m <sup>2</sup> ; Diện tích sàn xây dựng Ssxd = 201m <sup>2</sup> , các hạng mục phụ trợ, trang thiết bị đồng bộ, hoàn chỉnh.	4.286	
<b>III</b>	<b>DỰ PHÒNG</b>				<b>12.938</b>	